

Số: 04 /KL-TTr

Bến Tre, ngày 16 tháng 3 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra chuyên đề thay sách giáo khoa lớp 1, 2, 3

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 03/02/2023 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thanh tra chuyên đề thay sách giáo khoa (SGK) lớp 1, 2, 3. Từ ngày 13/02/2023 đến ngày 22/02/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các trường tiểu học (TH) trên địa bàn tỉnh Bến Tre:

- Huyện Mỏ Cày Nam: TH Định Thủy, TH Thị Trấn 1.
- Huyện Thạnh Phú: TH Thị Trấn Thạnh Phú, TH Giao Thạnh.
- Huyện Giồng Trôm: TH Bình Thành 1, TH Thị Trấn.
- Huyện Chợ Lách: TH Huỳnh Văn Thúc, TH Thị Trấn.
- Huyện Ba Tri: TH An Phú Trung, TH Nguyễn Đình Chiêu.
- Huyện Mỏ Cày Bắc: TH Nhuận Phú Tân 1, TH Phước Mỹ Trung.
- Huyện Châu Thành: TH Tân Thạch B, TH Thị Trấn.
- Thành phố Bến Tre: TH Phường 7, TH Bến Tre.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 06/03/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Toàn tỉnh có 187 trường TH với 3.121 lớp, 98016 học sinh, trong đó lớp công lập chiếm hơn 99,8% (3.116/3.121 lớp), bình quân 31,4 học sinh/lớp, đảm bảo theo quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 (35 học sinh/lớp).

Tất cả các trường TH tổ chức học 2 buổi/ngày, trong đó số học sinh học 2 buổi/ngày (9-10 buổi) là 78.779, đạt tỷ lệ 80,4%. Tỷ lệ học sinh học tiếng Anh và Tin học đạt tỷ lệ cao so với mặt bằng chung cả nước. Tổng số học sinh học tiếng Anh: 95.361/98.016, tỷ lệ 97,2% (trong đó 100% học sinh lớp 3 học Tiếng Anh 4 tiết/tuần). Học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tin học 58.678/60.147 chiếm tỷ lệ 97,6%.

Toàn tỉnh có 1.101 cán bộ quản lý, 12.538 giáo viên, trong đó: cán bộ quản lý trường tiểu học đạt trình độ đại học trở lên 97,05%, giáo viên tiểu học trình độ từ đại học trở lên đạt 86,21%.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác tuyên truyền

Các trường thực hiện tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT về Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 đến cán

bộ quản lý, giáo viên, nhân viên qua họp hội đồng giáo viên, nhóm Zalo, đăng tải trên Website của trường.

Các trường công khai danh mục SGK từng năm học đến học sinh và cha mẹ học sinh (CMHS) trên đài truyền thanh xã/thị trấn/phường, nhóm Zalo, các phiên họp CMHS và bảng công khai hành chính của trường.

2.2. Các điều kiện đảm bảo thực hiện thay SGK

2.2.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Các trường tập trung đầu tư cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị cơ bản để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy thay sách lớp 1, 2, 3; bố trí phòng học có đủ bàn ghế đúng quy cách cho học sinh lớp 1, 2, 3 đảm bảo điều kiện dạy 2 buổi/ngày (1 lớp/1 phòng học), đủ phòng dạy Tiếng Anh, Tin học.

Trang thiết bị dạy học tối thiểu được cung cấp đầy đủ theo danh mục được quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GD&ĐT. Đồ dùng dạy học lớp 1, 2 được trang bị đầy đủ, riêng lớp 3 chưa được cấp thiết bị dạy học, các trường tận dụng một số thiết bị, đồ dùng dạy học cũ hoặc tự làm đồ dùng dạy học phục vụ giảng dạy.

Giáo viên được cung cấp đầy đủ SGK, sách giáo viên tất cả các môn học, bộ thiết bị dạy học. 100% học sinh có đủ SGK để học tập.

2.2.2. Đội ngũ giáo viên

Thực hiện chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các trường chọn đội ngũ giáo viên có trình độ đào tạo chuẩn, chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm dạy lớp 1, 2, 3. Đặc biệt, các trường đã cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia lớp giáo viên cốt cán theo yêu cầu của Sở GD&ĐT, tập huấn đầy đủ nội dung chương trình và triển khai lại cho giáo viên tại đơn vị. 100% giáo viên dạy lớp 1, 2, 3 các trường được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình SGK, kỹ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đủ điều kiện dạy lớp 1, 2, 3 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành CTGDPT.

Tại thời điểm thanh tra, các trường đều phân công đủ giáo viên chủ nhiệm lớp 1, 2, 3 và giáo viên dạy các bộ môn: Âm nhạc, Giáo dục thể chất, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm.

2.3. Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK

2.3.1. Năm học 2020-2021: các trường tổ chức lựa chọn SGK lớp 1

Hiệu trưởng các trường thành lập Hội đồng lựa chọn SGK đúng cơ cấu, nhiệm vụ và nguyên tắc theo Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn việc lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Hội đồng lựa chọn SGK các trường thực hiện quy trình lựa chọn SGK theo Điều 8, Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GD&ĐT. Tuy nhiên, đa số các trường khi thực hiện quy trình lựa chọn SGK, Tổ chuyên môn chưa thực hiện báo cáo Hội đồng danh mục SGK được lựa chọn có chữ ký của tổ trưởng tổ chuyên môn và các giáo viên trong tổ chuyên môn; Hội đồng chưa tổng hợp kết quả lựa chọn SGK thành biên bản, có chữ ký của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên tham dự.

Hiệu trưởng các trường có công bố công khai danh mục SGK được lựa chọn sử dụng trong nhà trường và niêm yết tại đơn vị trước khi bắt đầu năm học mới theo Điều 9, Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện theo Điều 14, Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GD&ĐT, các trường báo cáo phòng GD&ĐT về kết quả lựa chọn SGK; sử dụng SGK đã được lựa chọn trong tổ chức dạy và học; hướng dẫn giáo viên, học sinh, CMHS sử dụng SGK theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý giáo dục, học sinh, CMHS về quyết định lựa chọn SGK của nhà trường.

2.3.2. Năm học 2021-2022, 2022-2023: các trường tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 2 (năm học 2021-2022), lớp 3 (năm học 2022-2023).

Các trường thực hiện quy trình đề xuất lựa chọn SGK theo Điều 8, Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT Quy định việc lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Tuy nhiên, một số trường khi thực hiện quy trình lựa chọn SGK, Tổ chuyên môn chưa lập báo cáo Hiệu trưởng danh mục SGK do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn có chữ ký của tổ trưởng và các giáo viên tham gia lựa chọn; báo cáo về Phòng GD&ĐT danh mục SGK do nhà trường đề xuất lựa chọn thiếu chữ ký của các tổ trưởng tổ chuyên môn.

Đa số các trường tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 2, 3 còn sử dụng cụm từ “lựa chọn SGK” trong ban hành các văn bản là chưa đúng theo khoản 1, Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT (TH Thị trấn Chợ Lách, TH Huỳnh Văn Thúc, TH Thị trấn Giồng Trôm, TH Bình Thành 1, TH Giao Thạnh, Định Thủy, TH Phước Mỹ Trung, TH Nguyễn Đình Chiêu, TH An Phú Trung); biên bản của vài tổ chuyên môn còn sử dụng cụm từ “lựa chọn SGK” (TH Bến Tre, Phường 7). Hiệu trưởng còn ban hành Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 2, 3 (TH Thị trấn Giồng Trôm, TH Giao Thạnh) là sai theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện theo Điều 14, Thông tư số 25/2020 ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT, các trường thông báo danh mục SGK được Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh phê duyệt đến giáo viên, học sinh, CMHS qua các phiên họp CMHS, qua nhóm Zalo và Website của trường.

Tại thời điểm thanh tra, các trường chưa có các kiến nghị của giáo viên, học sinh, CMHS về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt để báo cáo về Phòng GD&ĐT.

2.4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của trường

Từ năm học 2021-2022, các trường đều xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 1585/SGD&ĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Sở GD&ĐT về việc triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường từ năm học 2021-2022 trên cơ sở tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục.

Năm học 2021- 2022 đến nay, các trường tổ chức dạy học tự chọn môn Tiếng Anh, Tin học cho học sinh lớp 1, 2 theo bộ sách trường đã chọn. Các trường phân công giáo viên biên chế môn Tiếng Anh, Tin học hoặc thỉnh giảng, hợp đồng giáo viên dạy các môn tự chọn này; thực hiện xã hội hóa để chi bồi dưỡng cho giáo viên dạy tăng tiết và hợp đồng theo quy định.

Kế hoạch giáo dục các trường được tập thể hội đồng sư phạm đóng góp, thống nhất triển khai thực hiện trong năm học, kịp thời điều chỉnh bổ sung phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

Tất cả các trường Đoàn đến kiểm tra đều tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh lớp 1, 2, 3.

2.5. Tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

2.5.1. Tham gia tập huấn, tổ chức chuyên đề

** Tham gia tập huấn*

Các trường phân công cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các đợt tập huấn do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT tổ chức. Tham gia tập huấn thay SGK đầy đủ các buổi học, nghiên cứu chương trình trước khi tham gia tập huấn thay SGK, tập huấn thay sách Tiếng Anh, các chuyên đề Tiếng Anh do Bộ GD&ĐT tổ chức đều có cán bộ quản lý và giáo viên tham gia đầy đủ.

** Tổ chức chuyên đề, thao giảng*

Các trường xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề, thao giảng huyện, thành phố, cụm chuyên môn (khi Phòng GD&ĐT phân công) và cấp trường ở các môn học và các môn mới đưa vào Chương trình GDPT năm 2018 như: Tiếng Việt, Toán, Hoạt động trải nghiệm, Tin học, Công nghệ,... để giáo viên rút kinh nghiệm trong vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học giảng dạy nội dung, kiến thức các bài học cho học sinh đạt hiệu quả.

2.5.2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh

** Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học*

Các trường chỉ đạo tổ chức đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học thông qua các phiên họp Hội đồng sư phạm chú ý phát triển phẩm chất, năng lực cho từng đối tượng học sinh.

Giáo viên sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học (ĐDDH) đảm bảo hiệu quả. Các lớp thay sách được trang bị màn hình tương tác nên giáo viên thuận lợi trong việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy, giúp tiết dạy nhẹ nhàng, hiệu quả hơn.

Đối với lớp 3 (chưa được cấp trang thiết bị, ĐDDH), các giáo viên tận dụng các thiết bị, ĐDDH đã được cấp trước đây để sử dụng trong giảng dạy các bài, môn học ở lớp 3 đạt hiệu quả khá tốt.

Qua dự giờ thăm lớp 32 tiết dạy của giáo viên (02 tiết/02 giáo viên/16 trường; 1 tiết dạy môn Tiếng Việt hoặc Toán lớp 1 hoặc lớp 2, lớp 3 và 01 tiết môn Toán hoặc Tiếng Việt lớp 1 hoặc lớp 2, lớp 3), đa số giáo viên đảm bảo mục tiêu bài học, dạy đúng đặc trưng bộ môn; có ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác thiết bị, ĐDDH thành thạo; giáo viên sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp, tiết dạy có chú ý phát huy năng lực và phẩm chất cho học sinh, xây dựng nền nếp lớp học tốt.

Đa số học sinh chăm ngoan, tích cực trong học tập; dưới sự hướng dẫn tổ chức các hoạt động dạy học của giáo viên, học sinh tìm hiểu và nắm vững nội dung, kiến thức, kỹ năng bài học mới và vận dụng tốt kiến thức, kỹ năng vào các bài thực hành, luyện tập.

** Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh*

Các trường quan tâm, chỉ đạo giáo viên thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học. Việc đánh giá thường xuyên được giáo viên quan tâm, thực hiện theo quy định.

Tuy nhiên, việc đánh giá các nội dung theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về năng lực, phẩm chất ở một vài trường hợp chưa phù hợp.

2.5.3. Tổ chức các tiết học ngoài giờ chính khóa và các hoạt động giáo dục khác

Ngoài việc thực hiện dạy chương trình chính khóa lớp 1, 2, 3, các trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa: giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống, ..., tổ chức các câu lạc bộ (Tiếng Anh, Tin học, Cờ vua, Âm nhạc, Thể dục thể thao,...) để giáo dục toàn diện học sinh.

2.5.4. Thực hiện tinh giản hồ sơ sổ sách

Hiệu trưởng các trường chỉ đạo cán bộ, giáo viên thực hiện tốt hồ sơ sổ sách theo quy định, cụ thể:

- Hồ sơ trường gồm các loại hồ sơ sổ sách, các kế hoạch phục vụ cho công tác quản trị trường học... đúng theo Điều lệ trường tiểu học.

- Hồ sơ tổ chuyên môn: sổ kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn theo năm, tháng, tuần; sổ kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn có trình bày thiết kế các bài dạy mẫu, có thực hiện thảo luận một số tiết dạy theo quy trình nghiên cứu bài học.

Tuy nhiên, nội dung sinh hoạt chuyên môn một vài đơn vị chưa tổ chức thảo luận những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nội dung, chương trình dạy học các môn lớp 1, 2, 3.

- Hồ sơ giáo viên: thiết kế kế hoạch bài dạy, bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục (thực hiện trên phần mềm), sổ chủ nhiệm, sổ ghi chép hội họp, sổ ghi các tiết dự giờ giáo viên...

2.5.5. Công tác quản lý của Hiệu trưởng

Hiệu trưởng các trường xây dựng đầy đủ các kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện CTGDPT, thực hiện quản trị các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ; triển khai các văn bản chỉ đạo thông qua cuộc họp hội đồng và sinh hoạt chuyên môn. Từ năm học 2021-2022 đến nay, Hiệu trưởng có xây dựng Kế hoạch giáo dục theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học, nội dung kế hoạch đảm bảo có tính khả thi.

Tuy nhiên, năm học 2021-2022 kế hoạch giáo dục một vài trường thiếu các Phụ lục đính kèm theo quy định tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT.

Lãnh đạo các trường đều có kế hoạch và thực hiện dự giờ thăm lớp, tư vấn bồi dưỡng giáo viên dạy các khối lớp thay SGK lớp 1, 2, 3.

Các trường đều tham mưu với cấp Ủy Đảng, với Phòng GD&ĐT để đầu tư đảm bảo cơ sở vật chất cho việc dạy học và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

2.5.6. Kết quả học tập và hoạt động giáo dục

Thực hiện dạy học thay SGK của CTGDPT năm 2018 lớp 1, 2, 3, các giáo viên đã thực hiện tốt đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Đa số học sinh đều chăm ngoan, nắm vững kiến thức, kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục, phát triển được các phẩm chất, năng lực và vận dụng được kiến thức vào cuộc sống.

Qua báo cáo và kiểm tra thống kê chất lượng giáo dục hàng năm của các trường trường, chất lượng giáo dục khối lớp 2 được giữ vững. Học sinh các trường chưa hoàn thành chương trình lớp 1 năm học năm học 2021-2022 có tăng do dạy học trực tuyến trong thời gian ứng phó với dịch Covid-19. Chất lượng học sinh lớp 3 học tập các môn học kỳ I năm học 2022-2023 một vài trường có tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành các môn dưới 95 % (TH Thị trấn Chợ Lách, TH Phước Mỹ Trung,...).

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

3.1. Ưu điểm

- Các trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018, việc tổ chức lựa chọn SGK lớp 1, đề xuất lựa chọn SGK lớp 2, 3 đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Công khai đầy đủ danh mục SGK từng năm học đến học sinh và cha mẹ học sinh (CMHS).

- Bố trí phòng học dành cho lớp 1, 2, 3 đảm bảo 01 phòng/lớp; đồ dùng dạy học lớp 1, 2 được trang bị đầy đủ; giáo viên được cung cấp SGK, sách giáo viên tất cả các môn học, bộ thiết bị dạy học; 100% học sinh có đủ SGK để học tập.

- Phân công cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực, đa số trẻ, khỏe tham gia đầy đủ các đợt tập huấn do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT tổ chức và phân công 100% giáo viên dạy lớp 1, 2, 3 các trường được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình SGK, kỹ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức lựa chọn SGK lớp 1 theo đúng Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GD&ĐT; tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 2, 3 theo đúng Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 1585/SGD&ĐT-GDTH ngày 06/7/2021 của Sở GD&ĐT về việc triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch, chỉ đạo tổ chức tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho từng đối tượng học sinh, thực hiện khá tốt việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học, hồ sơ sổ sách theo qui định của Điều lệ trường tiểu học.

3.2. Hạn chế

- Đồ dùng dạy học lớp 3 chưa được trang bị.

- Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 2, 3 còn sử dụng cụm từ “lựa chọn SGK”. Một vài trường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 2, 3 là chưa đúng Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Việc đánh giá học sinh theo các nội dung theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về năng lực, phẩm chất ở một số học sinh của các trường chưa phù hợp.

- Học sinh các trường chưa hoàn thành chương trình lớp 1 năm học năm học 2021-2022 có tăng so với cùng kỳ.

** Nguyên nhân hạn chế:*

- Các trường chưa nghiên cứu kỹ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT trong quá trình tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 2, 3.

- Việc đánh giá học sinh theo các nội dung theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT về năng lực, phẩm chất ở một số học sinh của các trường chưa phù hợp do đánh giá chưa logic, chưa liên hệ với kết quả kiểm tra định kỳ các môn học và hoạt động giáo dục có liên quan đến nội dung tiêu chí đánh giá.

- Do học sinh học trực tuyến trong thời gian ứng phó với dịch Covid-19.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

5. Kiến nghị biện pháp xử lý

5.1. Đối với các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh

- Nghiên cứu kỹ quy trình lựa chọn SGK tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT để tổ chức đề xuất lựa chọn SGK ở các năm học tiếp theo đúng quy định.

- Các trường phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế đã nêu trên; có biện pháp nâng cao chất lượng dạy học các khối lớp thay SGK, tập trung quan tâm nâng cao đến chất lượng dạy học khối lớp 1.

5.2. Đối với Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố

Chỉ đạo các trường tiểu học tổ chức đề xuất lựa chọn SGK ở các năm học tiếp theo đúng quy định.

Tiếp tục tham mưu lãnh đạo các cấp đầu tư cơ sở vật chất, trường lớp, các phòng bộ môn theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018.

5.3. Đối với Sở GD&ĐT

Lãnh đạo Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đầu tư kinh phí sớm thực hiện việc mua sắm trang thiết bị, ĐDDH lớp 3 để giáo viên thực hiện tốt dạy học các môn và hoạt động giáo dục của CTGDPT năm 2018.

Nơi nhận:

- Ban GD Sở (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ (để báo cáo);
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Các trường tiểu học các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Đăng Website Sở;
- Lưu: TTr, HS TTr.

QUYỀN CHÁNH THANH TRA



Phạm Văn Hùng